

BỘ THỦY SẢN
Số: 4-TS/TT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 19 tháng 9 năm 1985

THÔNG TƯ

CỦA BỘ THỦY SẢN SỐ 4-TS/TT NGÀY 19 THÁNG 9 NĂM 1985

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ TRẢ TIỀN CÔNG, TIỀN THƯỞNG VÀ CÁC PHỤ CẤP KHÁC CHO CÁN BỘ
QUẢN LÝ, KỸ THUẬT NGHIỆP VỤ TRONG CÁC HỢP TÁC XÃ VÀ TẬP ĐOÀN SẢN XUẤT NGHỀ CÁ.

Năm 1968 Tổng cục Thủy sản (nay là Bộ Thủy sản) đã ban hành chế độ tạm thời về trả công cho cán bộ, nhân viên hợp tác xã và phụ cấp cho cán bộ, xã viên đi học.

Ngày 28-9-1981, Bộ Thủy sản lại có văn bản số 494-TS/HTX hướng dẫn thực hiện các hình thức khoán phân phối ăn chia trong khu vực kinh tế tập thể nghề cá biển theo tinh thần Quyết định số 16-CP ngày 15-1-1981 của Hội đồng Chính phủ (nay là Hội đồng Bộ trưởng) trong đó có hướng dẫn việc trả công cho cán bộ hợp tác xã.

Từ khi có các văn bản hướng dẫn trên dưới sự chỉ đạo của các tỉnh, huyện, nhiều hợp tác xã nghề cá đã vận dụng thực hiện tốt, qua đó đã rút ra được một số vấn đề cụ thể cần hướng dẫn bổ sung cho phù hợp với cơ chế khoán mới.

Để thực hiện Nghị quyết 6 khoá V của Ban chấp hành Trung ương về phân đổi mới cơ chế quản lý hợp tác xã, Nghị quyết 8 khoá V của Ban chấp hành Trung ương về xoá bỏ cơ chế quản lý tập trung quan liêu bao cấp, thực hiện đúng chế độ tập trung dân chủ, hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Căn cứ vào Điều 22 của Điều lệ Hợp tác xã thủy sản, ban hành theo Nghị định số 51-HĐBT ngày 17-3-1982 của Hội đồng Bộ trưởng về "quản lý lao động và tiền công".

Bộ Thủy sản ra Thông tư hướng dẫn về chế độ trả tiền công, tiền thưởng và các phụ cấp khác cho cán bộ quản lý, kỹ thuật, nghiệp vụ trong các hợp tác xã và tập đoàn sản xuất như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ Ý NGHĨA

Cán bộ quản lý, kỹ thuật, nghiệp vụ trong hợp tác xã và tập đoàn sản xuất (gọi tắt là cán bộ trong hợp tác xã) là những người trực tiếp quản lý và chỉ đạo thực hiện mọi hoạt động kinh tế, kỹ thuật, nghiệp vụ... nhằm thực hiện điều lệ, quy ước và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của hợp tác xã và của cấp trên giao cho.

Để bảo đảm cho mỗi cán bộ có điều kiện thực hiện tốt mọi nhiệm vụ công tác, đồng thời khuyến khích việc học tập nâng cao trình độ quản lý, kỹ thuật, nghiệp vụ... trong cán bộ, cần phải có chế độ đãi ngộ thích đáng, phù hợp với tính chất tổ chức kinh tế tập thể xã hội chủ nghĩa, làm cho mỗi cán bộ thấy rõ trách nhiệm và quyền lợi, an tâm công tác, đem hết nhiệt tình và năng lực sáng tạo của mình góp phần xây dựng và phát triển kinh tế tập thể nghề cá ngày càng giàu mạnh.

II. NGUYÊN TẮC CHUNG

Việc trả tiền công, tiền thưởng và các phụ cấp khác cho cán bộ hợp tác xã theo những nguyên tắc sau đây:

1. Phải gắn với cơ chế khoán sản phẩm cuối cùng, gắn với năng suất, chất lượng, hiệu quả của công việc, phải gắn trách nhiệm quản lý, điều hành, phục vụ của cán bộ với kết quả sản xuất kinh doanh của hợp tác xã bảo đảm nguyên tắc phân phối theo lao động.
2. Phải bảo đảm cho mỗi cán bộ có thu nhập thỏa đáng để có điều kiện tập trung tâm trí, sức lực vào việc hoàn thành nhiệm vụ công tác đồng thời bảo đảm mối tương quan thu nhập hợp lý giữa cán bộ quản lý với người lao động trực tiếp sản xuất.
3. Phải căn cứ vào khối lượng công việc của từng loại hợp tác xã, hợp tác xã nào có năng suất sản lượng hoặc giá trị sản lượng lớn, thì tiền công cơ bản của từng chức danh cán bộ phải cao hơn hợp tác xã có năng suất sản lượng hoặc giá trị sản lượng nhỏ.
4. Phải có chế độ thưởng phạt thích đáng về trách nhiệm đối với cán bộ trong việc thực hiện kế hoạch hàng năm.

III. NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Việc trả tiền công cho cán bộ phải dựa trên cơ sở phân loại hợp tác xã, mức tiền công cơ bản cho từng chức danh và tính toán thưởng phạt theo từng hình thức khoán.

A. PHÂN LOẠI HỢP TÁC XÃ THEO SẢN LƯỢNG

Phân loại hợp tác xã theo sản lượng được tính trên cơ sở giá cả bình quân, coi đó là sản lượng quy ước để xác định loại Hợp tác xã. Đối với các hợp tác xã chuyên sản xuất những hải đặc sản, thì căn cứ vào giá trị của những sản phẩm đó và giá cả bình quân để quy đổi ra sản lượng quy ước, từ đó xác định loại hợp tác xã.

Hiện nay có thể chia ra mấy loại hợp tác xã như sau:

- Hợp tác xã loại 1 có sản lượng khai thác hàng năm từ 500 tấn trở lên.
- Hợp tác xã loại 2 có sản lượng khai thác hàng năm từ 300 tấn đến dưới 500 tấn.
- Hợp tác xã loại 3 có sản lượng khai thác hàng năm từ 200 tấn đến dưới 300 tấn.
- Hợp tác xã loại 4 có sản lượng khai thác hàng năm dưới 200 tấn.

B. MỨC TIỀN CÔNG CƠ BẢN CHO TỪNG CHỨC DANH CÁN BỘ

Mức tiền công cơ bản cho từng chức danh cán bộ.

Chức danh cán bộ	Mức chuẩn để tính tỷ lệ được hưởng	Tỷ lệ được hưởng (%)			
		HTX loại 1	HTX loại 2	HTX loại 3	HTX loại 4
Chủ nhiệm	Thu nhập bình quân 1 lao động	190	180	160	150

	(100%)				
- Phó chủ nhiệm	nt	170	160	140	130
- Kế toán trưởng	nt	150	140	130	120
- Trưởng ban kiểm soát	nt	150	140	130	120
- Kế toán viên, nhân viên kỹ thuật nghiệp vụ	nt	95	90	80	75
- Thủ quỹ, thủ kho	nt	90	85	75	70

Đối với uỷ viên quản trị, uỷ viên kiểm soát, ngoài tiền công được hưởng trực tiếp ở từng đơn vị (nơi sản xuất và công tác) hàng tháng còn được phụ cấp thêm 5% tiền công cơ bản kế hoạch.

Để thực hiện việc định mức tiền công cơ bản của cán bộ gắn với kết quả sản xuất kinh doanh, với hiệu quả kinh tế, xoá bỏ lối quản lý hành chính bao cấp, thực sự chuyển sang hạch toán kinh tế và kinh doanh xã hội chủ nghĩa, phải lấy mức chuẩn là thu nhập bình quân một lao động trong hợp tác xã, để tính mức tiền công cơ bản cho từng chức danh cán bộ. Nếu thu nhập bình quân của một lao động càng cao, thì tiền công cơ bản của cán bộ càng cao, nếu thu nhập bình quân của một lao động thấp, thì tiền công cơ bản của cán bộ sẽ giảm đi. Nếu không có thu nhập của lao động thì cũng không có tiền công trả cho cán bộ.

Tiền công cơ bản của cán bộ thuộc loại quản lý, kỹ thuật, nghiệp vụ phức tạp phải cao hơn loại cán bộ lao động giản đơn; người có vai trò hoặc chỉ đạo quản lý, điều hành phải cao hơn người lao động bình thường, người có chức trách phần việc nặng phải cao hơn người có chức trách phần việc nhẹ, Chủ nhiệm phải cao hơn Phó chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm phải cao hơn Uỷ viên quản trị... cụ thể là:

Để khuyến khích việc tinh giảm bộ máy, giảm nhẹ biên chế, đối với cán bộ nhân viên hợp tác xã kiêm nhiệm thêm những công việc chính của người khác, thì được hưởng thêm phần tiền công kiêm nhiệm đó. Ví dụ: kế toán viên kiêm đánh máy, thủ quỹ kiêm thủ kho v.v...